

## HƯỚNG DẪN

**thực hiện Quy định về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên**

.....

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XI;
- Căn cứ Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 10-01-2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên;

Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này, như sau:

### *Chương 1*

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1- Quy định này áp dụng đối với tất cả cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (gọi tắt là tu dưỡng, rèn luyện đạo đức) theo Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

*a- Cán bộ được kiểm tra, trước hết là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.*

*b- Chú trọng kiểm tra những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quan liêu, thiếu trách nhiệm, tham nhũng, thờ ơ, vô cảm, thiếu tính tiên phong, gương mẫu, nói không đi đôi với làm.*

2- Các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

*a- Đây là nhiệm vụ trực tiếp, thường xuyên của các cấp uỷ, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cấp uỷ. Cấp uỷ phân công cấp uỷ viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn và giao các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra*

tham mưu, giúp cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

b- Các cấp uỷ xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm, trong đó có kế hoạch kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo chức năng, nhiệm vụ của cấp uỷ và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng cấp dưới thực hiện.

c- Chương trình kiểm tra phải bám sát Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của tổ chức chính trị-xã hội, của cơ quan, đơn vị, yêu cầu công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tế ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức để chọn nội dung, đối tượng, phương pháp, hình thức kiểm tra cho phù hợp.

d- Việc kiểm tra cán bộ, đảng viên phải được thực hiện ở mọi cấp uỷ, tổ chức đảng và chi bộ theo chương trình, kế hoạch kiểm tra. Việc báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ hoặc theo chuyên đề kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức phải gửi cho cấp uỷ, ban tổ chức, uỷ ban kiểm tra, ban tuyên giáo của cấp uỷ cấp trên.

## **Điều 2. Mục đích kiểm tra**

1- Phát huy ưu điểm, phát hiện gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu, điển hình tiên tiến trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để nhân rộng, biểu dương, khen thưởng kịp thời.

2- Kịp thời nắm bắt và giúp cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

3- Giáo dục và ngăn ngừa vi phạm đạo đức của cán bộ, đảng viên; xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm đạo đức theo quy định.

## **Điều 3. Nguyên tắc kiểm tra**

1- Tuân thủ Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; bảo đảm nguyên tắc, phương pháp công tác đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong Đảng.

a- Việc kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khóa XI (Ban hành kèm theo Quyết định số 46-QĐ/TW, ngày 01-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương) và Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 10-01-2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

b- Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, tổ chức đảng, chi bộ phải căn cứ vào nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng, của cấp trên và của cấp mình,

đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khoá XI về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay" và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên để chọn nội dung, đối tượng kiểm tra cho phù hợp.

2- Tổ chức đảng được quyền kiểm tra cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý; cán bộ, đảng viên phải tự kiểm tra và báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền khi được yêu cầu.

a- Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp, tổ chức đảng, chi bộ phân công cấp uỷ viên, thành viên của tổ chức đảng chỉ đạo, tổ chức kiểm tra cán bộ, đảng viên thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách.

b- Yêu cầu cán bộ, đảng viên đề ra nội dung, hình thức, biện pháp tu dưỡng, rèn luyện đạo đức đối với bản thân và theo dõi, đôn đốc cán bộ, đảng viên thực hiện tự kiểm tra.

c- Cán bộ, đảng viên phải bám sát chỉ đạo của tổ chức đảng và căn cứ tình hình thực tế để đề ra nội dung, hình thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức sát hợp và xác định hình thức, biện pháp tự kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra với chi bộ, tổ chức đảng quản lý mình.

3- Kiểm tra của tổ chức đảng phải gắn với việc tự kiểm tra, tự phê bình của cán bộ, đảng viên được kiểm tra.

a- Cán bộ, đảng viên căn cứ chức trách, nhiệm vụ được giao và tiêu chuẩn về đạo đức theo quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra, nêu cao ý thức tự kiểm tra, tự phê bình, nhìn thẳng vào sự thật, tự nhận thấy và dũng cảm nhận sai lầm, khuyết điểm, vi phạm, thật sự cầu thị tiếp thu góp ý, phê bình của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên đối với mình.

b- Tổ chức đảng phải chủ động chọn nội dung, đối tượng, có kế hoạch, phương pháp kiểm tra sát hợp; kết hợp chặt chẽ giữa nêu cao ý thức tự giác tự kiểm tra, tự phê bình của cán bộ, đảng viên với công tác thăm tra, xác minh để làm rõ, kết luận chính xác nội dung kiểm tra (khi cần thiết).

4- Kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên phải gắn với công tác chính trị tư tưởng, công tác cán bộ và việc nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, sinh hoạt chi bộ.

Kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức phải có hình thức, phương pháp kiểm tra khách quan, thận trọng, chặt chẽ, phù hợp. Làm tốt công tác chính trị tư tưởng, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, sinh hoạt chi bộ khi tham gia góp ý, phê bình đối với cán bộ, đảng viên được kiểm tra; không được gây tâm lý nặng nề, căng thẳng.

#### **Điều 4. Chế độ kiểm tra**

##### **1- Đối với tổ chức đảng**

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện, kiểm tra 6 tháng và hằng năm đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên thuộc

phạm vi lãnh đạo, quản lý, lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Trong chương trình, kế hoạch kiểm tra, cấp uỷ các cấp, ban thường vụ cấp uỷ từ cấp trên cơ sở trở lên, các tổ chức đảng và chi bộ phải đề ra nội dung, đối tượng, biện pháp cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới và chi bộ thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý hoặc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách thực hiện kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên theo Quy định này.

- Chương trình, kế hoạch kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức phải được chủ thể kiểm tra thông báo cho đối tượng kiểm tra và tổ chức đảng quản lý đối tượng kiểm tra từ đầu năm (trừ trường hợp kiểm tra đột xuất).

b) Phân công các thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

c) Hướng dẫn tổ chức đảng cấp dưới thực hiện kiểm tra cán bộ, đảng viên thực hiện việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo thẩm quyền.

d) Thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất đối với cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

- Việc kiểm tra thường xuyên thực hiện cùng với việc giám sát của tổ chức đảng. Kiểm tra định kỳ thực hiện theo chương trình, kế hoạch từ đầu năm hoặc kết thúc nhiệm vụ 6 tháng đầu năm.

- Kiểm tra đột xuất khi tổ chức đảng, đảng viên có những vấn đề nổi cộm, phức tạp, có dấu hiệu vi phạm, có đơn tố cáo hoặc theo chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên.

- Qua kiểm tra, phải xem xét, kết luận về cuộc kiểm tra; xem xét, xử lý trách nhiệm của cán bộ, đảng viên có khuyết điểm, vi phạm và trách nhiệm của tổ chức đảng quản lý cán bộ, đảng viên; theo dõi, đôn đốc việc chấp hành kết luận sau kiểm tra.

đ) Tiến hành kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thông qua sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm, phân tích, đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên và đảng viên là cán bộ, công chức.

e) Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của tổ chức đảng nơi cư trú đối với từng cán bộ, đảng viên về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo quy định.

## 2- Đối với cán bộ, đảng viên

a) Thường xuyên tự kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức gắn với việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên và chức trách, nhiệm vụ được giao.

Từng cán bộ, đảng viên phải căn cứ chỉ đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng, chi bộ, căn cứ chức trách, nhiệm vụ được giao đề ra nội dung phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của bản thân, chủ động có phương pháp thích hợp để tự kiểm điểm về học



*tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh và những điều đảng viên không được làm nhằm tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân.*

b) Định kỳ hằng năm, cán bộ, đảng viên thực hiện tự phê bình và phê bình về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức trước chi bộ, cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội mà mình là thành viên. Tham gia ý kiến phê bình đối với đồng chí mình trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

*- Cán bộ, đảng viên tham gia nhiều cấp uỷ thì kiểm điểm, tự phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt về thực hiện việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và tại các cấp uỷ mà đảng viên đó là thành viên về thực hiện nhiệm vụ cấp uỷ giao gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và phải báo cáo kết quả tự phê bình với cấp uỷ quản lý.*

*- Đối với cán bộ không phải là đảng viên thì kiểm điểm, tự phê bình trong tổ chức mình là thành viên và báo cáo kết quả với tổ chức đảng quản lý.*

c) Chịu sự kiểm tra của chi bộ và tổ chức đảng cấp trên; có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, trung thực kết quả tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của mình.

*Cán bộ, đảng viên (kể cả cấp uỷ viên các cấp, cán bộ diện cấp uỷ cấp trên quản lý) phải chịu sự kiểm tra của chi bộ nơi sinh hoạt và các tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.*

## Chương 2

### PHẠM VI, NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

#### Điều 5. Phạm vi kiểm tra

1- Cấp uỷ các cấp : Đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ cơ sở, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ từ cấp trên cơ sở trở lên kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp mình.

*Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp có thể giao cho các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp mình kiểm tra cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp mình quản lý và báo cáo cấp uỷ xem xét, kết luận.*

2- Uỷ ban kiểm tra : Kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp uỷ cùng cấp.

*Uỷ ban kiểm tra các cấp thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo đối với cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo quy định.*

3- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ : Kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý, lĩnh vực được phân công phụ trách.

4- Chi bộ : Kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên trong chi bộ, kể cả cấp uỷ viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý.

*Chi bộ kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên theo chức năng, nhiệm vụ của chi bộ (trừ nhiệm vụ cấp trên giao đối với cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý).*

## **Điều 6. Nội dung kiểm tra**

1- Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của bản thân cán bộ, đảng viên.

2- Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng; nói và làm trái với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3- Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân; chống biểu hiện về sự vô cảm, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

Về tinh thương yêu, đoàn kết, hợp tác với đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp, đoàn kết, hợp tác quốc tế; chống chia rẽ, bè phái, cục bộ địa phương, chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi.

4- Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm.

Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, dối trá, hối lộ, bê tha, trụy lạc, nói không đi đôi với làm, chạy theo danh vọng, địa vị, lợi ích cá nhân thuần túy, lạm dụng quyền lực.

5- Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6- Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7- Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.

*a- Các nội dung kiểm tra đối với cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nêu ở Điều này rất rộng và nhiều vấn đề, việc lựa chọn nội dung kiểm tra cụ thể đối với cán bộ, đảng viên phải có trọng tâm, trọng điểm.*

*b- Cán bộ, đảng viên là công chức, viên chức cùng với nội dung trên, phải căn cứ vào Chỉ thị số 1973/CT-TTg, ngày 07-11-2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để xác định nội dung tự kiểm tra cho phù hợp.*

## **Điều 7. Đối tượng kiểm tra**

Cán bộ, đảng viên. Tập trung kiểm tra trước hết là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, nhất là đối với các lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, tiêu cực, tham nhũng (quản lý và sử dụng đất đai; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản, rừng; đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính, ngân hàng; điều tra, truy tố, xét xử; y tế, giáo dục...).

*Căn cứ vào hướng dẫn của cấp trên và đặc điểm của từng ngành, từng địa phương, các cấp uỷ, tổ chức đảng quyết định lĩnh vực, đối tượng kiểm tra cho phù hợp.*

## **Điều 8. Hình thức kiểm tra**

1- Kiểm tra thường xuyên : Người đứng đầu cấp uỷ, cấp uỷ viên, người đứng đầu tổ chức đảng được phân công kiểm tra trực tiếp hoặc gián tiếp cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thông qua trực tiếp trao đổi, đối thoại với đối tượng kiểm tra hoặc trao đổi, tìm hiểu thông qua cấp uỷ nơi cư trú hay người thân của đối tượng kiểm tra. Bản thân cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, tổ chức kinh tế của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội phải coi trọng thường xuyên tự kiểm tra.

2- Kiểm tra đột xuất : Kiểm tra và kết luận kịp thời khi có sự việc đột xuất xảy ra hoặc khi có yêu cầu của tổ chức đảng cấp trên đối với cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức chủ yếu thông qua kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo hoặc kiểm tra việc vi phạm Quy định này.

Tập trung kiểm tra những vấn đề liên quan đến đạo đức, trách nhiệm của đảng viên là cán bộ, công chức để giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc, nổi cộm nảy sinh ở địa phương, đơn vị.

3- Kiểm tra định kỳ : Căn cứ yêu cầu của việc thực hiện đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, tổ chức để xây dựng chương trình, kế hoạch, xác định nội dung, đối tượng, thời gian và tiến hành kiểm tra cho phù hợp.

## **Điều 9. Phương pháp kiểm tra**

1- Xây dựng kế hoạch từng cuộc kiểm tra; quyết định lập đoàn (tổ) kiểm tra và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong đoàn (tổ) kiểm tra, xây dựng đề cương kiểm tra.

2- Thông báo cho tổ chức đảng quản lý cán bộ, đảng viên được kiểm tra biết để phối hợp và cán bộ, đảng viên được kiểm tra biết để chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra theo đề cương kiểm tra, cung cấp tài liệu phục vụ cho việc kiểm tra và gửi cho đoàn (tổ) kiểm tra.

*Việc thông báo cần thực hiện sớm (trước 10 ngày) để tổ chức đảng và đảng viên có thời gian chuẩn bị gồm: Quyết định thành lập đoàn (tổ) kiểm tra, kế hoạch thực hiện, đề cương gợi ý để cán bộ, đảng viên được kiểm tra báo cáo.*

3- Đoàn (tổ) kiểm tra tiến hành kiểm tra, thăm tra, xác minh theo các nội dung kiểm tra.

*Trong quá trình kiểm tra, nếu có nội dung mới phát sinh cần phải kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo tổ chức đảng quyết định kiểm tra xem xét, quyết định bổ sung nội dung kiểm tra.*

4- Tổ chức đảng quản lý cán bộ, đảng viên được kiểm tra tổ chức họp đề đoàn (tổ) kiểm tra thông báo kết quả thăm tra, xác minh; hội nghị thảo luận và đề nghị; đoàn (tổ) kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra.

*Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thăm tra, xác minh phải bằng văn bản và gửi trước cho các thành viên dự họp để chuẩn bị tham gia ý kiến tại hội nghị.*

5- Tổ chức đảng tiến hành kiểm tra (cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, các ban của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra, chi bộ) họp thảo luận, kết luận; thông báo kết luận kiểm tra đến cán bộ, đảng viên được kiểm tra, tổ chức đảng quản lý cán bộ, đảng viên được kiểm tra để chấp hành.

*Kết luận kiểm tra cần được thông báo trực tiếp để kịp thời biểu dương cũng như uốn nắn, nhắc nhở, có những yêu cầu cần thiết đối với cán bộ, đảng viên được kiểm tra, tổ chức đảng quản lý cán bộ, đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan hoặc thông báo bằng gửi văn bản đến cán bộ, đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan. Hình thức thông báo kết luận do người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng quyết định.*

6- Lập và lưu trữ hồ sơ cuộc kiểm tra; phân công cán bộ giám sát cán bộ, đảng viên được kiểm tra chấp hành kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (nếu có) sau kiểm tra.

### **Điều 10. Xử lý kết quả kiểm tra**

Căn cứ kết quả kiểm tra, tổ chức đảng có thẩm quyền có trách nhiệm :

1- Biểu dương, khen thưởng cán bộ, đảng viên tiêu biểu thực hiện tốt việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức. Phổ biến, nhân rộng những gương điển hình trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để cán bộ, đảng viên, quần chúng học tập và làm theo.

2- Chấn chỉnh, nhắc nhở, uốn nắn cán bộ, đảng viên có nhận thức lệch lạc, có khuyết điểm hoặc biểu hiện vi phạm. Xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên có khuyết điểm hoặc vi phạm (nếu có). Qua giám sát, kiểm tra chấp hành nếu phát hiện cán bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì chuyển uỷ ban kiểm tra tiến hành kiểm tra.



3- Yêu cầu cán bộ, đảng viên được kiểm tra chấp hành kết luận kiểm tra quyết định kỷ luật (nếu có); tổ chức đảng quản lý cán bộ, đảng viên được kiểm tra tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên được kiểm tra sửa chữa khuyết điểm, vi phạm (nếu có), khắc phục hậu quả gây ra.

### Chương 3

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1- Cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp và chi bộ, trước hết là người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra việc thực hiện tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên trong tổ chức mình. Định kỳ báo cáo kết quả kiểm tra với cấp uỷ, tổ chức đảng cấp trên theo quy định.

*a- Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp nêu cao trách nhiệm, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý hoặc được phân công phụ trách.*

*b- Hằng năm, cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp tổng kết việc thực hiện Quy định (kết hợp với các nội dung khác) và báo cáo cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên trực tiếp. Uỷ ban kiểm tra các cấp chủ trì, phối hợp với ban tổ chức, ban dân vận, ban tuyên giáo, văn phòng cấp uỷ giúp cấp uỷ cấp mình sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định này và báo cáo với cấp trên (bằng văn bản và có biểu thống kê đính kèm)*

2- Cán bộ, đảng viên tự giác, nghiêm túc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tự phê bình và phê bình, chấp hành nghiêm chỉnh sự kiểm tra của tổ chức đảng có thẩm quyền.

3- Giao Uỷ ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện và phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng theo dõi việc thực hiện Quy định này. Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy định với Ban Bí thư.

### Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1- Tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có thành tích trong việc thực hiện Quy định này được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Đảng và Nhà nước.

*Qua chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện quy định, phải kịp thời phát hiện và biểu dương những điển hình tiên tiến, khen thưởng kịp thời các trường hợp có thành tích.*

2- Cán bộ, đảng viên vi phạm về đạo đức và vi phạm Quy định này thì tùy theo nội dung, tính chất, mức độ để xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

*a- Việc xử lý đảng viên vi phạm thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng. Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của*

Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khóa XI (Ban hành kèm theo Quyết định số 46-QĐ/TW, ngày 01-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương) và Quy định của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm.

b- Việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm căn cứ vào quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức và các quy định cụ thể của cơ quan, đơn vị, tổ chức về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và các quy định khác của Nhà nước để xem xét, xử lý cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1- Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

2- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương để bổ sung, sửa đổi kịp thời. /.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC  
Đã ký: Mai Thế Dương**

**ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Quy Nhơn, ngày 03 tháng 5 năm 2012

\*  
Số 84 - BS/ĐUK

Sao lục

**T/L BAN THƯỜNG VỤ  
HỘI VĂN PHÒNG**

**Nơi nhận:**

- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ khối;
- Các ban Đảng ủy khối;
- Chi, đảng ủy cơ sở trực thuộc;
- Lưu VP.



Nguyễn Lệ Thủy

UBKT TỈNH ỦY, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

SỐ LIỆU THÔNG KÊ

Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo đối với cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương  
(Kèm theo Hướng dẫn số 05 -HD/UBKTTW, ngày 17 -4-2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tỉnh	Tổng số	Trong đó			
				UBKT cấp ủy trực thuộc Trung ương	UBKT cấp ủy huyện và tương đương	UBKTCấp ủy cấp trên cơ sở	UBKT đảng ủy cơ sở
A	<b>KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM</b>	1	2	3	4	5	6
I	<b>Phân theo từng cấp quản lý</b> <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Cấp tỉnh và tương đương	Đv					
	Cấp huyện và tương đương	Đv					
	Cấp cơ sở	Đv					
II	<b>Phân theo cấp ủy viên các cấp</b> <i>(Tổng số cấp ủy viên)</i>						
	Tỉnh ủy viên và tương đương	Cuv					
	Huyện ủy viên và tương đương	Cuv					
	Đảng ủy viên	Cuv					
	Chi ủy viên	Cuv					
III	<b>Phân theo lĩnh vực công tác</b> <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Công tác Đảng	Đv					
	Quản lý Nhà nước	Đv					
	Công tác đoàn thể	Đv					
	Lực lượng vũ trang	Đv					
	Sản xuất kinh doanh dịch vụ	Đv					
	Lĩnh vực khác	Đv					
IV	<b>Phân theo nội dung kiểm tra</b> <i>(Tổng số đảng viên)</i>						

	+ Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức ...	Đv						
	+ Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng;...	Đv						
	+ Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân; chống biểu hiện về sự vô cảm...	Đv						
	+ Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm. Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, dối trá, hối lộ...	Đv						
	+ Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức ...	Đv						
	+ Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Đv						
	+ Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	Đv						
V	Kết quả kiểm tra <i>(Tổng số đảng viên)</i>							
	Có vi phạm	Đv						
	Trong đó, phải thi hành kỷ luật	Đv						
	Đã thi hành kỷ luật	Đv						
	- Trong đó là cấp ủy viên các cấp:	CUV						
<b>B</b>	<b>GIẢI QUYẾT TỐ CÁO</b>		1	2	3	4	5	6
I	Phân theo cấp quản lý <i>(Tổng số đảng viên)</i>							
	Cấp tỉnh và tương đương	Đv						
	Cấp huyện và tương đương	Đv						
	Cấp cơ sở	Đv						
II	Phân theo cấp ủy viên các cấp <i>(Tổng số đảng viên)</i>							
	Tỉnh ủy viên và tương đương	Cuv						
	Huyện ủy viên và tương đương	Cuv						
	Đảng ủy viên	Cuv						
	Chi ủy viên	Cuv						
III	Phân theo các lĩnh vực: <i>(Tổng số đảng viên)</i>							
	Đảng	Đv						



	Nhà nước	Đv					
	Đoàn thể	Đv					
	Lực lượng vũ trang	Đv					
	Sản xuất kinh doanh dịch vụ	Đv					
	Lĩnh vực khác	Đv					
<b>IV</b>	<b>Phân theo nội dung tổ cáo</b> <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	+ Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức...	Đv					
	+ Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng;...	Đv					
	+ Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân; chống biểu hiện về sự vô cảm...	Đv					
	+ Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm. Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, dôi trá...	Đv					
	+ Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức...	Đv					
	+ Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Đv					
	+ Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	Đv					
<b>V</b>	<b>Kết luận</b>						
	Giải quyết đúng thời gian quy định	Đv					
	Đúng có vi phạm						
	Trong đó: Phải thi hành kỷ luật	Đv					
	Đã thi hành kỷ luật	Đv					
	Trong đó là cấp uỷ viên các cấp:	Cv					

**Ghi chú:** - Báo cáo và số liệu thống kê của uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương gửi Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.  
- Thời gian báo cáo định kỳ vào tháng 11 hàng năm.

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người duyệt**  
(Ký tên và đóng dấu)



	Đảng	Đv							
	Nhà nước	Đv							
	Đoàn thể	Đv							
	Lực lượng vũ trang	Đv							
	Sản xuất kinh doanh dịch vụ	Đv							
	Lĩnh vực khác	Đv							
V	<b>Phân theo nội dung kiểm tra:</b>								
		<i>(Tổng số đảng viên)</i>							
	+ Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện	Đv							
	+ Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng...	Đv							
	+ Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân...	Đv							
	+ Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm. Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng...	Đv							
	+ Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng...	Đv							
	+ Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Đv							
	+ Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	Đv							
VI	<b>Kết quả kiểm tra</b>								
	- Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	Đv							
	- Có vi phạm	Đv							
	- Phải thi hành kỷ luật	Đv							
	- Đã thi hành kỷ luật.	Đv							
	+ Trong đó: Là cấp uỷ viên	Đv							

**Ghi chú:** - Báo cáo và số liệu thống kê của tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương gửi Bộ phận giúp việc Ban Bí thư về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Trung ương. Thời gian báo cáo định kỳ vào tháng 11 hàng năm.  
- Biểu thống kê của các ban của cấp uỷ và chi bộ thi vận dụng biểu thống kê này để xây dựng và báo cáo cấp uỷ.

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người duyệt**  
(Ký tên và đóng dấu)